

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về “Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và sử dụng đất, tạo động lực đưa nước ta trở thành nước phát triển có thu nhập cao”

Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về “Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và sử dụng đất, tạo động lực đưa nước ta trở thành nước phát triển có thu nhập cao” (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 18-NQ/TW) và Kế hoạch số 08-KH/TW ngày 23/8/2022 của Bộ Chính trị về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chương trình hành động với các nội dung cụ thể như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Quán triệt, tuyên truyền, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức, nâng cao trách nhiệm, quyết tâm chính trị, tinh thần tự giác, gương mẫu của các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, tổ chức, cán bộ, đảng viên trong toàn Đảng bộ tỉnh, sự đồng thuận trong Nhân dân nhằm triển khai thực hiện có hiệu quả các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp Nghị quyết số 18-NQ/TW đã đề ra.

2. Bám sát nội dung Nghị quyết số 18-NQ/TW, các quy định của pháp luật về đất đai để cụ thể hóa thành các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với tình hình thực tiễn tại địa phương; tập trung quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện, tạo chuyển biến tích cực trong công tác quản lý và sử dụng đất đai, tạo động lực thúc đẩy sự phát triển của tỉnh.

3. Việc triển khai, tổ chức thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW phải gắn với triển khai thực hiện nghị quyết đại hội đảng các cấp, Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Quy hoạch tỉnh Bắc Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, đảm bảo nghiêm túc, thiết thực, hiệu quả, đồng bộ từ tỉnh đến cơ sở.

II- MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước, phát huy vai trò của Mặt trận tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội

trong việc thực hiện chính sách, pháp luật về đất đai; quản lý, khai thác sử dụng đất đai bảo đảm tiết kiệm, bền vững, công khai, công bằng, đạt hiệu quả cao nhất. Tài nguyên đất đai trên địa bàn tỉnh được quản lý khoa học, hiện đại, đúng pháp luật; bảo đảm hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, người dân và doanh nghiệp; đất đai thực sự trở thành nguồn lực quan trọng góp phần thúc đẩy công nghiệp hóa, hiện đại hóa, công bằng và ổn định xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh, bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu, tạo động lực thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển của các ngành, địa phương và của tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Mục tiêu đến năm 2025

- Kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về đất đai bảo đảm tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, đồng bộ, thống nhất; loại bỏ khâu trung gian, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền phù hợp kèm theo cơ chế kiểm tra, giám sát và kiểm soát quyền lực để nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, tháo gỡ các vướng mắc, nút thắt trong công tác quản lý và sử dụng đất đai.

- Quản lý và triển khai thực hiện hiệu quả phương án quy hoạch sử dụng đất theo Quy hoạch tỉnh Bắc Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; kịp thời cập nhật, điều chỉnh Quy hoạch tỉnh sau khi Quy hoạch tổng thể quốc gia, các quy hoạch ngành quốc gia được phê duyệt bảo đảm sự đồng bộ, thống nhất. Trong Quý I/2023 hoàn thành việc lập Kế hoạch sử dụng đất 5 năm cấp tỉnh và điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 các huyện, thành phố.

- Tập trung giải quyết cơ bản những vấn đề tồn tại, vướng mắc liên quan đến quản lý, sử dụng đất dịch vụ, đất tôn giáo, đất có nguồn gốc từ nông, lâm trường quốc doanh, đất quốc phòng an ninh kết hợp với sản xuất và xây dựng kinh tế, đặc biệt là đất giao trái thẩm quyền và những tồn tại, vướng mắc trong xử lý các vi phạm đất đai theo Chỉ thị số 19-CT/TU ngày 11/6/2020 và Kết luận số 120-KL/TU ngày 08/8/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Tập trung xử lý dứt điểm các vi phạm pháp luật đất đai đã chỉ ra tại các kết luận thanh tra, kiểm tra.

- Phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu sử dụng đất trong Kế hoạch sử dụng đất tỉnh 5 năm (2021-2025) được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; trong đó tập trung triển khai các dự án ưu tiên, trọng điểm nhằm tạo động lực thúc đẩy phát triển đột phá trên các lĩnh vực.

- Đến hết năm 2023 có tối thiểu 06/10 huyện, thành phố và đến năm 2025 toàn bộ 10/10 huyện, thành phố có cơ sở dữ liệu đất đai hiện đại, vận hành ổn định, hiệu quả, kết nối đa mục tiêu. Hoàn thành việc đo đạc, lập bản đồ, xây dựng cơ sở dữ liệu đất công ích, đất công và cơ sở nhà đất công để quản lý đồng bộ, chặt chẽ, hiệu quả.

2.2. Mục tiêu đến năm 2030

- Phân đầu hoàn thành các chỉ tiêu sử dụng đất theo mục đích sử dụng đất trong Quy hoạch tỉnh Bắc Giang thời kỳ 2021- 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

- Khắc phục bằng được tình trạng sử dụng đất lãng phí, để đất hoang hoá, ô nhiễm, thoái hóa; giải quyết căn bản những tồn tại, vướng mắc về quản lý và sử dụng đất do lịch sử để lại.

III- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, tạo sự chuyển biến tích cực trong nhận thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân về quản lý, sử dụng đất đai

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến sâu rộng các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước về quản lý, sử dụng đất đai, nhất là các nội dung Nghị quyết số 18-NQ/TW, Luật Đất đai sửa đổi sau khi được ban hành nhằm nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận, thống nhất trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân để mọi người dân hiểu đúng, đầy đủ về vai trò, ý nghĩa, tầm quan trọng của nguồn lực đất đai, quyền, nghĩa vụ của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân và các quy định pháp luật trong quản lý, sử dụng đất, từ đó tích cực tham gia, phối hợp thực hiện và chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Cấp ủy, tổ chức đảng thường xuyên quan tâm, kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo, cụ thể hóa các chủ trương, cơ chế, chính sách của Trung ương và của tỉnh về quản lý, sử dụng đất đai bảo đảm sát với yêu cầu nhiệm vụ và tình hình thực tiễn của ngành, địa phương. Nắm chắc tình hình, kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo cho chủ trương tháo gỡ các vấn đề vướng mắc phát sinh. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của HĐND, UBND các cấp; huy động sự vào cuộc tích cực của mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân, nhất là trong việc giám sát, kịp thời phát hiện những vướng mắc, bất cập, sai phạm để phản ánh, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý, giải quyết, không để hình thành các sai phạm lớn. Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm nếu để xảy ra vi phạm pháp luật về quản lý, sử dụng đất đai trong phạm vi địa bàn, lĩnh vực được giao phụ trách, quản lý.

2. Tăng cường thực hiện các biện pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý, sử dụng đất đai

2.1. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật về đất đai của địa phương

Ban hành các quy định, cơ chế, chính sách về đất đai của tỉnh bảo đảm kịp thời, đồng bộ, thống nhất với các quy định của Trung ương và phù hợp với tình

hình thực tiễn tại địa phương (đặc biệt là sau khi Luật Đất đai sửa đổi và các quy định, hướng dẫn mới được ban hành) bảo đảm đáp ứng yêu cầu phát triển và giải quyết hiệu quả những vấn đề vướng mắc, bất cập mà thực tiễn đặt ra tại tỉnh.

2.2. Đổi mới và nâng cao chất lượng, đảm bảo tiến độ công tác lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất

Quan tâm đầu tư, đảm bảo đủ nguồn lực nhằm tạo chuyển biến và nâng chất lượng lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trên địa bàn tỉnh. Việc lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất phải được đồng bộ hóa, số hóa, ứng dụng công nghệ thông tin và đáp ứng các mục tiêu sau: quy hoạch đất đai và các quy hoạch có sử dụng đất phải có tầm nhìn chiến lược dài hạn, thống nhất, đồng bộ, gắn kết chặt chẽ, thúc đẩy lẫn nhau cùng phát triển; phải giải phóng, khai thác có hiệu quả tiềm năng, thế mạnh về đất đai của tỉnh, đáp ứng yêu cầu phát triển trong từng thời kỳ; các chỉ tiêu sử dụng đất phải được phân bổ hợp lý, phù hợp với từng địa phương, vừa đáp ứng mục tiêu, yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững, vừa bảo đảm quốc phòng, an ninh, bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu; bảo đảm tính công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật để doanh nghiệp, người dân dễ tiếp cận, khai thác thông tin, thực hiện các thủ tục hành chính liên quan đến đất đai.

2.3. Thực hiện nghiêm các quy định về giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất

Thực hiện việc giao đất, cho thuê đất bảo đảm công khai, minh bạch đúng quy định pháp luật và chủ yếu thông qua đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu dự án có sử dụng đất. Cơ bản thực hiện hình thức cho thuê đất trả tiền hàng năm trên địa bàn tỉnh. Tăng cường quản lý, kiểm soát chặt chẽ việc chuyển mục đích sử dụng đất, đặc biệt là đất trồng lúa, đất của các doanh nghiệp nhà nước thoái vốn, cổ phần hoá, đất công ích và các loại đất được sử dụng đa mục đích; tăng cường phân cấp, phân quyền đi đôi với kiểm tra, giám sát, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong chuyển mục đích sử dụng đất.

2.4. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi nhà nước thu hồi đất

Việc thu hồi đất phải tuân thủ Hiến pháp và pháp luật; việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư phải bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, hài hoà lợi ích của Nhà nước, người có đất bị thu hồi và nhà đầu tư theo quy định của Hiến pháp và pháp luật. Người dân có đất bị thu hồi thuộc diện tái định cư phải có chỗ ở mới và cuộc sống bằng hoặc tốt hơn nơi ở cũ. Rà soát, kịp thời phát hiện, sửa đổi những bất cập trong quy định hiện hành của tỉnh về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, bảo đảm việc ổn định đời sống, sản xuất và chỗ ở của người bị thu hồi đất; thực hiện có hiệu quả việc đào tạo nghề, tạo việc làm, tổ chức lại sản xuất, ổn định đời sống cho người có đất bị thu hồi.

Trước khi thông báo thu hồi đất, cấp có thẩm quyền phải nghiên cứu, tổ chức đánh giá kỹ lưỡng tác động của việc thu hồi đất với người dân địa phương, nắm chắc các dự án thu hồi hết hoặc cơ bản hết đất của người dân để có biện pháp hỗ trợ phù hợp, đảm bảo sinh kế bền vững cho người có đất bị thu hồi. Trước khi triển khai các dự án thuộc diện phải bố trí tái định cư hoặc di chuyển mô mà phải quy hoạch, triển khai xây dựng khu tái định cư, nghĩa trang, nghĩa địa trước một bước để phục vụ công tác giải phóng mặt bằng. Không thu hồi đất, cưỡng chế thu hồi đất khi chưa bố trí được khu hoặc vị trí tái định cư cho người đủ điều kiện. Tăng cường công tác đối thoại, tuyên truyền, vận động người có đất thu hồi; các thắc mắc, đơn thư kiến nghị liên quan trong quá trình giải phóng mặt bằng phải được cấp ủy, chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện, xã tuyên truyền, vận động, giải đáp, đối thoại.

Từng bước hoàn thiện tổ chức, bộ máy, cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính của các tổ chức phát triển quỹ đất; quan tâm bố trí, bảo đảm nhân sự cho đội ngũ làm công tác thu hồi đất, giải phóng mặt bằng, nhất là tại các địa phương có khối lượng giải phóng mặt bằng lớn; đảm bảo các Tổ chức phát triển quỹ đất hoạt động hiệu quả, đủ năng lực tạo lập, quản lý, khai thác quỹ đất, thực hiện tốt nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất. Kiên quyết thu hồi đất của tổ chức, cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp sử dụng đất không đúng mục đích.

2.5. Thực hiện cơ chế tài chính về đất đai linh hoạt, hiệu quả, đúng pháp luật; nâng cao chất lượng công tác định giá đất

Thực hiện cơ chế tài chính về đất đai phải bảo đảm hài hòa lợi ích của Nhà nước, người sử dụng đất và nhà đầu tư; có cơ chế điều tiết các khoản thu từ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất giữa các cấp ngân sách phù hợp; tăng cường công tác quản lý, chống thất thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất và các nghĩa vụ tài chính khác về đất đai, đặc biệt là các trường hợp không hoặc chậm đưa đất vào sử dụng. Siết chặt kỷ cương trong việc tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất, không để xảy ra tình trạng can thiệp trái pháp luật, lợi dụng việc đấu giá để trục lợi trái phép. Tổ chức thực hiện đúng chính sách ưu đãi thuế, tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phù hợp với lĩnh vực, địa bàn ưu đãi đầu tư; đối với hộ nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số, gia đình người có công với cách mạng; những địa phương được quy hoạch vùng sản xuất nhằm bảo đảm an ninh lương thực, bảo vệ các loại rừng, nhất là rừng phòng hộ, rừng đặc dụng.

Nâng cao chất lượng công tác định giá đất, đẩy nhanh tiến độ định giá đất cụ thể; đảm bảo việc xác định giá đất chặt chẽ, đúng trình tự, thủ tục, minh bạch, sát với giá thị trường tại thời điểm định giá đất. Thực hiện nghiêm quy định về đảm bảo tính độc lập của Hội đồng thẩm định giá đất; kiện toàn và nâng cao chất lượng cán bộ làm công tác định giá đất cấp tỉnh, cấp huyện. Lựa chọn tổ chức tư vấn xác định giá đất có năng lực, trình độ và đạo đức tốt. Xây dựng cơ sở dữ liệu thông tin về giá đất trên địa bàn tỉnh đồng bộ với cơ sở dữ liệu về đất đai; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, xử lý nghiêm các vi phạm trong việc định giá đất; thực hiện công khai giá đất sau khi được phê duyệt.

2.6. Cụ thể hóa, xây dựng các quy định pháp luật có liên quan đến thị trường bất động sản trong đó có thị trường quyền sử dụng đất phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh

Xây dựng và vận hành hệ thống thông tin thị trường bất động sản gắn với thông tin đất đai trên địa bàn tỉnh, thực hiện chủ trương bắt buộc giao dịch qua các sàn giao dịch, thanh toán qua ngân hàng, không dùng tiền mặt đối với các giao dịch đất đai theo quy định pháp luật với lộ trình và cách làm phù hợp với thực tiễn địa phương. Thực hiện các giải pháp phù hợp, bảo đảm thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh phát triển lành mạnh, an toàn, bền vững; kiểm soát chặt chẽ việc lợi dụng hợp thức hóa để tách thửa, chuyển mục đích sử dụng từ đất nông nghiệp sang đất ở nhằm trục lợi trái phép; thường xuyên tổ chức giám sát, thanh kiểm tra việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất ở tại các dự án khu dân cư, khu đô thị. Kịp thời ngăn chặn, khắc phục có hiệu quả tình trạng đầu cơ đất đai gây nhiễu loạn thị trường bất động sản.

2.7. Tăng cường quản lý, có cơ chế, chính sách về quản lý, sử dụng đất nông nghiệp, lâm nghiệp phù hợp điều kiện thực tiễn của tỉnh

Tạo điều kiện thuận lợi để người sử dụng đất nông nghiệp được chuyển đổi cơ cấu cây trồng, linh hoạt trong sử dụng đất vào mục đích canh tác nông nghiệp, nâng cao hiệu quả sử dụng đất nông nghiệp theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và pháp luật đất đai; có giải pháp để xử lý có hiệu quả, phù hợp thực tế đối với tình trạng người dân chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa sang đất trồng cây lâu năm tại các huyện Miền núi để vừa giúp phát triển kinh tế hộ, vừa thực hiện đúng pháp luật đất đai.

Tăng cường quản lý đất lâm nghiệp (*đặc biệt đối với các Công ty lâm nghiệp trên địa bàn*); tổ chức thực hiện chủ trương thu hồi đất giao khoán, không đầu tư từ các công ty nông, lâm nghiệp về địa phương để quản lý và thực hiện giao đất, cho thuê đất theo quy định, phù hợp với điều kiện của từng địa phương; có giải pháp hiệu quả nhằm xử lý dứt điểm tình trạng tranh chấp đất rừng trên địa bàn tỉnh, không để phát sinh thành điểm nóng, gây mất ổn định về an ninh trật tự.

3. Đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số và nâng cao năng lực quản lý nhà nước về đất đai

Đẩy mạnh chuyển đổi số trong lĩnh vực quản lý đất đai. Tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án tăng cường quản lý đất đai và xây dựng cơ sở dữ liệu vốn vay Ngân hàng thế giới (dự án VILG). Bảo đảm nguồn lực để đến năm 2025 hoàn thành việc xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai 10/10 huyện, thành phố; đến năm 2030 toàn bộ hệ thống cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn tỉnh được kết nối liên thông với cơ sở dữ liệu đa mục tiêu quốc gia; hoàn thành việc đo đạc bản đồ, lập hồ sơ, xây

dựng cơ sở dữ liệu quản lý toàn bộ diện tích đất công ích và nhà đất công trên địa bàn tỉnh trước năm 2025.

Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai; thường xuyên rà soát, hoàn thiện các quy trình, thủ tục, hồ sơ về đất đai để áp dụng thống nhất trong toàn tỉnh; có giải pháp hiệu quả để nâng cao chỉ số thành phần về tiếp cận đất đai trong bộ chỉ số PCI, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong việc giải quyết các thủ tục hành chính về đất đai, nhất là trong chuyên mục đích sử dụng đất, giao đất, cho thuê đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền trong giải quyết các thủ tục, nhiệm vụ trong công tác quản lý đất đai theo quy định của pháp luật và ở những nơi có đủ điều kiện.

Tiếp tục hoàn thiện, nâng cao năng lực của các tổ chức dịch vụ công trong lĩnh vực đất đai. Có cơ chế đầu tư, chính sách đãi ngộ, đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực, trình độ cán bộ, công chức ngành quản lý đất đai; quan tâm nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị, đáp ứng yêu cầu quản lý hiện đại.

Tập trung nguồn lực đầu tư cho công tác điều tra, đánh giá tài nguyên đất; thống kê, kiểm kê đất đai; giám sát sử dụng đất; bảo vệ, cải tạo và phục hồi chất lượng đất nhằm quản lý chặt chẽ về số lượng, chất lượng đất phục vụ cho lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, làm cơ sở sử dụng đất bền vững.

4. Đổi mới, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm về đất đai; siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong lĩnh vực đất đai; tăng cường lãnh đạo công tác tiếp công dân, giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo liên quan đến đất đai

Tăng cường phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong quản lý và sử dụng đất; đẩy mạnh kiểm soát quyền lực, tích cực đổi mới công tác kiểm tra, giám sát của Đảng, công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát của chính quyền các cấp trong thực thi chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về đất đai, xử lý kịp thời các hành vi vi phạm nhất là trong công tác thu hồi đất, bồi thường, giải phóng mặt bằng, sử dụng đất, tổ chức đấu giá, đấu thầu quyền sử dụng đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất.

Tăng cường lãnh đạo công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của các ngành, các cấp trong lĩnh vực đất đai; thực hiện phương châm giữ ổn định tình hình, giải quyết kịp thời, triệt để tranh chấp, khiếu kiện về đất đai từ cơ sở, không để xảy ra tình trạng tranh chấp vượt cấp lên Trung ương.

5. Tập trung giải quyết cơ bản những hạn chế, khuyết điểm, vướng mắc kéo dài liên quan đến quản lý và sử dụng đất

Tập trung chỉ đạo quyết liệt và nâng cao trách nhiệm của các cơ quan và chính quyền các cấp trong khắc phục, xử lý những vi phạm, hạn chế, khuyết điểm, vướng mắc về đất đai theo kết luận, kiến nghị của các cơ quan Kiểm tra, Thanh tra,

Kiểm toán. Tăng cường các biện pháp đẩy nhanh tiến độ việc xử lý các vi phạm đất đai theo Chỉ thị số 19-CT/TU ngày 11/6/2020 và Kết luận số 120-KL/TU ngày 08/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Tập trung giải quyết dứt điểm những tồn tại, vướng mắc về quản lý và sử dụng đất do lịch sử để lại, nhất là các vấn đề nóng, tiềm ẩn nguy cơ khiếu kiện phức tạp, gây mất ổn định như: đất dịch vụ, đất giao trái thẩm quyền, đất tôn giáo, đất có nguồn gốc từ nông, lâm trường quốc doanh, tranh chấp đất rừng, các vụ việc khiếu kiện kéo dài liên quan đến đất đai của người dân,...

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban cán sự đảng UBND tỉnh chỉ đạo UBND tỉnh căn cứ Nghị quyết số 18-NQ/TW, Chương trình hành động của Chính phủ và Chương trình hành động này xây dựng, ban hành Kế hoạch thực hiện cụ thể để tổ chức triển khai thực hiện, bảo đảm thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra, hoàn thành trong Quý I/2023.

2. Đảng đoàn HĐND tỉnh lãnh đạo Hội đồng nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch thực hiện và giám sát việc tổ chức thực hiện của các cơ quan, tổ chức theo quy định; nghiên cứu, xây dựng, ban hành các cơ chế, chính sách để cụ thể hóa, thực hiện các nội dung của Chương trình hành động này phù hợp với chính sách, quy định pháp luật và điều kiện thực tế của tỉnh.

3. Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy căn cứ Nghị quyết số 18-NQ/TW và Chương trình hành động này xây dựng, ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện, hoàn thành trong Quý I/2023; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, gắn với thực hiện nghị quyết đại hội đảng các cấp và Quy hoạch tỉnh Bắc Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

4. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chỉ đạo các cơ quan thông tin, truyền thông đẩy mạnh tuyên truyền nội dung Nghị quyết số 18-NQ/TW và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy nhằm tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức, hành động của cả hệ thống chính trị và Nhân dân để tăng cường sự đồng thuận, chia sẻ trách nhiệm trong việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra.

5. Đảng đoàn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh đẩy mạnh tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực hưởng ứng, tham gia thực hiện đồng thời tăng cường giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW và Chương trình hành động này.

6. Các đồng chí bí thư ban cán sự đảng, đảng đoàn, huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy chịu trách nhiệm toàn diện về kết quả thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW và Chương trình hành động này trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao; chịu trách nhiệm nếu để các tổ chức, cá nhân thuộc phạm vi mình quản lý vi phạm pháp luật, trục lợi, gây thất thoát, sử dụng lãng phí đất đai.

7. Ban cán sự đảng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc thực hiện Chương trình hành động này; định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Trung ương theo quy định. *✓*

Nơi nhận: *✓*

- Ban Bí thư Trung ương Đảng,
- Văn phòng Trung ương Đảng, *(báo cáo)*
- Ban Kinh tế Trung ương,
- Ban cán sự đảng Chính phủ,
- Ban cán sự đảng Bộ TN&MT,
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn,
- Các sở, cơ quan, ban, ngành tỉnh,
- Ủy ban MTTQ và các đoàn thể tỉnh,
- Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ

BÍ THƯ



Đương Văn Thái